UBND TỈNH ĐỒNG NAI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**QUI ĐỊNH**

**VỀ VIỆC ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 917/QĐ/CTSV-ĐHĐN, ngày 30 tháng 09 năm 2015*

*của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Nai)*

1. **Tiêu chuẩn, tiêu chí, mức điểm:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung đánh giá** | **Mức điểm tối đa** | **Sinh viên tự đánh giá** | **Lớp đánh giá** |
| 1. **ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC THAM GIA HỌC TẬP (20 ĐIỂM)** | | |
|  | **Ý thức và thái độ trong học tập** | **(05)** |  |  |
| 1.1 | Thường xuyên tham gia thảo luận nhóm, phát biểu ý kiến | 5 |  |  |
| 1.2 | Có tham gia thảo luận nhóm, phát biểu ý kiến nhưng không thường xuyên. | 3 |  |  |
| 1.3 | Không tham gia thảo luận nhóm, không phát biểu ý kiến. | 0 |  |  |
| **2.** | **Ý thức và thái độ tham gia các câu lạc bộ học thuật, các hoạt động học thuật, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học** | **(03)** |  |  |
| 2.1 | Có ý thức tham gia CLB và các hoạt động học thuật, ngoại khóa, NCKH tích cực, hiệu quả. | 3 |  |  |
| 2.2 | Tham gia một trong các hoạt động CLB học thuật hoặc hoạt động NCKH. | 2 |  |  |
| 2.3 | Không tham gia | 0 |  |  |
| **3** | **Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi.** | **(05)** |  |  |
| 3.1 | Chấp hành nghiêm quy chế, nội qui về học tập, thực tập, thi và kiểm tra. | 5 |  |  |
| 3.2 | Vi phạm nhắc nhở lần đầu | 2 |  |  |
| 3.3 | Vi phạm ở mức khiển trách | 1 |  |  |
| 3.4 | Vi phạm ở mức cảnh cáo | 0 |  |  |
| 3.5 |  |  |  |  |
| **4.** | **Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập** | **(02)** |  |  |
| 4.1 | Không bị cảnh báo kết quả học tập | 2 |  |  |
| 4.2 | Cảnh báo kết quả học tập lần 1 | 1 |  |  |
| 4.3 | Cảnh báo kết quả học tập lần 2 | 0 |  |  |
| **5.** | **Kết quả học tập** | **(05)** |  |  |
| 5.1 | Loại xuất sắc, giỏi | 5 |  |  |
| 5.2 | Loại khá | 3 |  |  |
| 5.3 | Loại trung bình | 1 |  |  |
| 5.4 | Yếu - kém | 0 |  |  |
| 1. **ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC CHẤP HÀNH NỘI QUY, QUY CHẾ, QUY**   **ĐỊNH TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC (25 ĐIỂM)** | | |  |  |
| **1.** | **Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên** | **(10)** |  |  |
| 1.1 | Chấp hành tốt các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên; nội qui, qui chế của nhà trường ban hành về trang phục, ngôn phong (qui tắc ứng xử), tác phong đúng mực và tham gia chào cờ đầy đủ, đúng giờ. | 10 |  |  |
| 1.2 | Không chấp hành tốt và vi phạm quy định về trang phục, ngôn phong, tác phong… (bị nhà trường, đoàn thể, SV và nhân dân phát hiện, phản ánh).  + Vi phạm lần đầu, mức độ nhẹ  + Vi phạm lần đầu, (khiển trách)  + Vi phạm từ 2 lần trở lên (cảnh cáo). | 7  5  0 |  |  |
| **2** | **Ý thức chấp hành đầy đủ các qui định khác của nhà trường.** | **(15)** |  |  |
| 2.1 | Thực hiện nghiêm túc việc đeo thẻ và bảo quản thẻ sinh viên khi đến lớp và các buổi sinh hoạt tập trung; đóng học phí, lệ phí đầy đủ đúng thời gian và không vi phạm nội qui ký túc xá; nội qui hành chính. | 15 |  |  |
| 2.2 | Nếu không thực hiện đầy đủ những qui định trên bị lớp hoặc cán bộ quản lý nhắc nhở lần đầu hoặc vi phạm nội qui ký túc xá mức độ nhẹ. | 12 |  |  |
| 2.3 | Không thực hiện đầy đủ việc đeo và bảo quản thẻ sinh viên bị lớp hoặc cán bộ quản lý nhắc nhở từ 2 lần trở lên; vi phạm nội qui ký túc xá, nội qui hành chính ở mức khiển trách. | 0 |  |  |
| 1. **ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ, XÃ HỘI, VĂN HÓA, VĂN NGHỆ, THỂ THAO, PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM VÀ CÁC TỆ NẠN XÃ HỘI (20 ĐIỂM)** | | |  |  |
| **1.** | **Tham gia tuần sinh hoạt công dân sinh viên đầy đủ, đạt yêu cầu được cấp giấy chứng nhận** | **(5)** |  |  |
| 1.1 | Tham gia đầy đủ | 5 |  |  |
| 1.2 | Có tham gia, không đầy đủ | 3 |  |  |
| 1.3 | Không tham gia | 0 |  |  |
| **2.** | **Tham gia hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao** | **(5)** |  |  |
| 2.1 | Tham gia tích cực, đầy đủ, hiệu quả | 5 |  |  |
| 2.2 | Có tham gia, không đầy đủ | 3 |  |  |
| 2.3 | Không tham gia | 0 |  |  |
| **3.** | **Tích cực tham gia phòng, chống các tệ nạn xã hội, các buổi học tập ngoại khóa, giáo dục pháp luật, các hội thi tuyên truyền...** | **(5)** |  |  |
| 3.1 | Tham gia đầy đủ và đạt giải trong các hội thi | 5 |  |
|  |
| 3.2 | Tham gia đầy đủ, không đạt giải | 4 |  |  |
| 3.3 | Có tham gia, không đầy đủ | 3 |  |  |
| 3.4 | Không tham gia | 0 |  |  |
| **4** | **Tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể, chính trị - xã hội như: Hiến máu tình nguyện, chiến dịch MHX, bảo vệ môi trường và các hoạt động công ích khác.** | **(5)** |  |  |
| 4.1 | Tham gia từ 3 hoạt động trở lên có giấy chứng nhận của các tổ chức. | 5 |  |  |
| 4.2 | Có tham gia, nhưng không tích cực | 3 |  |  |
| 4.3 | Không tham gia | 0 |  |  |
| 1. **ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC CÔNG DÂN TRONG QUAN HỆ CỘNG ĐỒNG**   **(25 ĐIỂM)** | | |  |  |
| **1** | **Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước** | **(10)** |  |  |
| 1.1 | Chấp hành nghiêm mọi chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật Nhà nước và các qui định nơi cư trú. | 10 |  |  |
| 1.2 | Chấp hành không nghiêm, có vi phạm lần đầu ở mức nhẹ, bị nhắc nhở | 7 |  |  |
| 1.3 | Chấp hành không nghiêm, vi phạm lần đầu ở mức nặng hoặc lần thứ 2 trở đi, bị xử phạt hành chính | 0 |  |  |
| **2** | **Ý thức tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng** | **(08)** |  |  |
| 2.1 | Tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể, chính trị - xã hội như: Hiến máu tình nguyện, chiến dịch MHX, bảo vệ môi trường và các hoạt động công ích khác (từ 3 hoạt động, được biểu dương khen thưởng). | 8 |  |  |
| 2.2 | Tham gia từ 2-3 hoạt động có hiệu quả, được các tổ chức cấp giấy chứng nhận | 6 |  |  |
| 2.3 | Không tham gia | 0 |  |  |
| **3** | **Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người thân, người có khó khăn, hoạn nạn** | **(07)** |  |  |
| 3.1 | Quan hệ ứng xử tốt với những người xung quanh, có tinh thần giúp đỡ mọi người. | 7 |  |  |
| 3.2 | Quan hệ ứng xử chưa tốt, chưa có ý thức vì mọi người, bị tập thể lớp, chi đoàn phản ánh lần đầu. | 5 |  |  |
| 3.3 | Quan hệ ứng xử chưa tốt, chưa có ý thức vì mọi người, bị tập thể lớp, chi đoàn nhắc nhở từ 2 lần trở lên. | 0 |  |  |
| 1. **ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ KHI THAM GIA CÔNG TÁC CÁN BỘ LỚP, CÁC ĐOÀN THỂ, TỔ CHỨC TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC HOẶC NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC THÀNH TÍCH ĐẶC BIỆT TRONG HỌC TẬP, RÈN LUYỆN (10 ĐIỂM)**   **(Sinh viên chọn nội dung 1a hoặc 1b đã tham gia để chấm điểm)** | | |  |  |
| **1a.** | **Tham gia quản lý và xây dựng tập thể lớp, đoàn thể vững mạnh (bao gồm tham gia BCH Đoàn trường, Đoàn khoa, BCH chi đoàn, BCH chi hội)** | **(10)** |  |  |
| 1.1a | Là thành viên BCS lớp, BCH đoàn thể có kỹ năng tổ chức và quản lý lớp tốt, công bằng, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, được tập thể ghi nhận; hoặc người học đạt thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện | 10 |  |
|  |
| 1.2a | Là sinh viên ngoài BCS lớp, BCH đoàn thể nhưng luôn ủng hộ, có nhiều đóng góp cho công tác xây dựng tập thể lớp, chi đoàn, chi hội sinh viên; | 8 |  |  |
| 1.3a | Không tham gia đóng góp xây dựng tập thể lớp, chi đoàn, chi hội sinh viên hoặc là thành viên BCS lớp, BCH đoàn thể được tập thể đánh giá chưa hoàn thành nhiệm vụ. | 0 |  |  |
| **1.b** | **Tham gia quản lý, xây dựng và phát triển các Câu lạc bộ.** | **(10)** |  |  |
| 1.1b | Là thành viên Ban chủ nhiệm CLB hoàn thành tốt nhiệm vụ, được tập thể ghi nhận. | 10 |  |  |
| 1.2b | Là sinh viên tham gia CLB sinh viên, nòng cốt và tích cực ủng hộ,có nhiều đóng góp việc xây dựng CLB. | 8 |  |  |
| 1.3b | Không tham gia CLB sinh viên hoặc là thành viên Ban chủ nhiệm CLB được tập thể đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ phân công. | 0 |  |  |

1. **Phân loại kết quả rèn luyện:**

Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu và kém**.**

- Từ 90 đến 100 điểm: loại xuất sắc.

- Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại tốt.

- Từ 65 đến dưới 80 điểm: loại khá.

- Từ 50 đến dưới 65 điểm: loại trung bình.

- Từ 35 đến dưới 50 điểm: loại yếu.

- Dưới 35 điểm: loại kém.

**3. Sử dụng kết quả rèn luyện:**

- Kết quả đánh giá rèn luyện từng học kỳ, năm học của người học được sử dụng trong việc xét duyệt học bổng, xét khen thưởng – kỷ luật, xét thôi học, ngừng học, xét lưu trú ký túc xá và những ưu tiên khác theo qui định của trường.

- Kết quả đánh giá rèn luyện lưu trong hồ sơ quản lý người học của trường, làm căn cứ để xét thi tốt nghiệp, làm luận văn hoặc khóa luận tốt nghiệp.

- Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học của người học được ghi chung vào bảng điểm kết quả học tập và lưu trong hồ sơ của người học khi tốt nghiệp ra trường.

- Người học có kết quả rèn luyện xuất sắc được nhà trường xem xét biểu dương, khen thưởng.

- Người học bị xếp loại rèn luyện yếu, kém trong hai học kỳ liên tiếp thì phải tạm ngừng học ít nhất một học kỳ ở học kỳ tiếp theo và nếu bị xếp loại rèn luyện yếu, kém hai học kỳ liên tiếp lần thứ hai sẽ bị buộc thôi học.

***Ghi chú:***

*Trong thời gian người học bị kỷ luật mức khiển trách, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại khá.*

*Trong thời gian người học bị kỷ luật mức cảnh cáo, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.*

*Nơi nhận:* **HIỆU TRƯỞNG**

- Ban Giám hiệu: để chỉ đạo;

- Các Phòng, Khoa, Tổ trực thuộc: thực hiện; *(Đã ký và đóng dấu)*

- Lưu TCHC, CTSV.

**TS. Trần Minh Hùng**